TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 - GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/2026/QĐST-DS	*Gia Lai, ngày 18 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 10/3/2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2026/TLST-DS, ngày 28 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1970; Địa chỉ: Tổ dân phố C, phường A, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1974; địa chỉ: Tổ dân phố A, phường A, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ: Bà Nguyễn Thị Tuyết N công nhận còn nợ bà Nguyễn Thị Thanh T số tiền 410.000.000 đồng (Bốn trăm mười triệu đồng).

- Về thời gian và phương thức trả nợ: Hai bên thỏa thuận, bà Nguyễn Thị Tuyết N có nghĩa vụ trả dứt điểm số tiền nợ 410.000.000 đồng (Bốn trăm mười triệu đồng) nói trên cho bà Nguyễn Thị Thanh T trong thời gian 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành (từ ngày 10/3/2026 đến ngày 10/3/2027).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 20.400.000 đồng (Hai mươi triệu bốn trăm nghìn đồng), do hòa giải thành nên được giảm 50% còn lại

10.200.000 đồng (Mười triệu hai trăm nghìn đồng). Hai bên đương sự thỏa thuận bà Nguyễn Thị Tuyết N chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm 10.200.000 đồng (Mười triệu hai trăm nghìn đồng) này.

Bà Nguyễn Thị Thanh T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Thanh T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 10.200.000 đồng (Mười triệu hai trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0000976, ngày 28/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 13 – Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai (Phòng Thi hành án khu vực 13);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, VP.

THẨM PHÁN

Phan Huy Viễn